

Bản án số: 138/2022/DS-ST

Ngày: 19/8/2022

V/v tranh chấp hợp đồng vay tài sản

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 11, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Ngọc Đoan Tiên.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Lâm Ngọc Minh;
2. Ông Khuru Hán Quang.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Quyên - Thư ký Tòa án nhân dân Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Thanh Thúy - Kiểm sát viên.

Trong ngày 19 tháng 8 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 121/2021/TLST-DS ngày 10 tháng 12 năm 2021 về “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 131/2022/QĐXXST-DS ngày 04 tháng 7 năm 2022 và quyết định hoãn phiên tòa số 69/2022/QĐHPT-DS ngày 29 tháng 7 năm 2022, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Nguyên đơn: Ông Phạm Quang U, sinh năm 1977; địa chỉ: Số 33 đường 16A, Khu phố 8, phường A, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh – (có đơn xin xét xử vắng mặt);

Bị đơn: Bị đơn: Ông Lý Thế D, sinh năm 1976; địa chỉ: Số 132 đường Lò Siêu, Phường 12, Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh – (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Theo đơn khởi kiện ngày 06/10/2017, các bản tự khai và biên bản hòa giải, nguyên đơn – ông Phạm Quang Uy trình bày:

Ngày 03/01/2020 ông U có cho ông Lý Thế D vay số tiền 100.000.000 (một trăm triệu đồng), lãi suất 1% /tháng (một phần trăm), thời hạn vay 01 năm. Ngày 16/3/2020, ông Lý Thế D tiếp tục vay thêm 40.000.000 đồng (bốn mươi triệu đồng), lãi suất 1%/ tháng, thời hạn vay: từ ngày 16/3/2020 đến 04/02/2021.

Từ khi vay đến nay, ông D có đóng tiền lãi cho ông U tổng cộng 5.800.000 đồng (năm triệu tám trăm ngàn đồng). Đến tháng 6/2020 thì ông D ngưng đóng lãi và trốn tránh nghĩa vụ trả nợ. Nay ông Lý Thế D còn nợ ông Phạm Quang U tổng số tiền nợ gốc 140.000.000 đồng.

Nay ông Phạm Quang U yêu cầu Tòa án buộc ông Lý Thế D trả cho ông U số tiền nợ gốc là 140.000.000 đồng ngay sau khi bản án có hiệu lực pháp luật, không yêu cầu tính lãi.

Bị đơn, trong quá trình giải quyết vụ án Tòa án đã tiến hành thu thập chứng cứ về nơi cư trú của bị đơn, theo kết quả cung cấp chứng cứ của Công an Phường X, Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh: “*Đương sự Lý Thế D, sinh năm: 1976, có hộ khẩu thường trú tại 132 Lò Siêu, Phường X, Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh thực tế không còn cư ngụ tại địa phương từ tháng 01/2021 cho đến nay đi đâu và làm gì không rõ*”.

Trong suốt quá trình giải quyết vụ kiện, bị đơn đã được tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng của Tòa án nhưng không đến Tòa án để giải quyết vụ kiện và cũng không có ý kiến phản hồi.

Tại phiên tòa hôm nay:

* Nguyên đơn ông Phạm Quang U có đơn đề nghị xét xử vắng mặt và giữ nguyên ý kiến đã trình bày tại bản tự khai là vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện.

* Bị đơn đã được Tòa án nhân dân Quận 11 triệu tập hợp lệ nhưng bị đơn vắng mặt, không có lý do.

* Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 11 phát biểu ý kiến:

+ Về việc tuân theo pháp luật tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ kiện và tại phiên tòa, Thẩm phán và Hội đồng xét xử đã tuân thủ đúng các quy định của pháp luật; nguyên đơn chấp hành nghiêm chỉnh các quy định của pháp luật về tố tụng dân sự, bị đơn không chấp hành nhưng đã được Tòa án thực hiện thủ tục niêm yết hợp lệ, quyền và lợi ích hợp pháp được đảm bảo. Tuy nhiên, Thẩm phán cần chú ý đảm bảo về thời hạn tổng đạt và thời hạn chuẩn bị xét xử.

+ Về nội dung vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Ông Phạm Quang U khởi kiện “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản” với ông Lý Thế D. Bị đơn có hộ khẩu thường trú tại Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh; do vậy, theo quy định tại Khoản 3 Điều 26, Điểm a Khoản 1 Điều 35, điểm

a Khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh.

[2] Về yêu cầu của đương sự: Ông Phạm Quang U yêu cầu ông Lý Thế D trả cho ông U số tiền nợ gốc là 140.000.000 đồng ngay sau khi bản án có hiệu lực pháp luật, không yêu cầu tính lãi.

. Hội đồng xét xử căn cứ các giấy mượn tiền ngày 03/01/2020, ngày 16/3/2020 có chữ ký của ông Lý Thế D, có cơ sở xác định ông Lý Thế D còn nợ ông Phạm Quang U số tiền 140.000.000 đồng.

Giao dịch dân sự giữa hai bên được xác định là hợp đồng vay tài sản, “Giấy mượn tiền” ngày 03/01/2020, ngày 16/3/2020 được xác định là có kì hạn và có lãi. Hợp đồng được giao kết trên cơ sở tự nguyện nên có giá trị pháp lý, ràng buộc các bên phải có nghĩa vụ thực hiện.

Điều 463 của Bộ luật Dân sự năm 2015 (BLDS) thì *"Hợp đồng vay tài sản là sự thỏa thuận giữa các bên, theo đó bên cho vay giao tài sản cho bên vay; khi đến hạn trả, bên vay phải hoàn trả cho bên vay tài sản cùng loại theo đúng số lượng, chất lượng và chỉ phải trả lãi nếu có thỏa thuận hoặc pháp luật có quy định"*.

Quá thời hạn thanh toán nhưng ông D không trả tiền cho ông U là vi phạm nghĩa vụ thanh toán.

[4] Về lãi suất: ông Phạm Quang U không yêu cầu tính lãi suất đối với số tiền đã cho ông Lý Thế D vay. Do đó, Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Từ những nhận định trên, căn cứ vào các Điều 466, Điều 470 của Bộ luật Dân sự năm 2015; Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn buộc ông Lý Thế D có nghĩa vụ trả nợ cho ông Phạm Quang U số tiền 140.000.000 đồng (Một trăm bốn mươi triệu đồng), ngay khi bản án có hiệu lực pháp luật.

[5] Về án phí: Nguyên đơn yêu cầu bị đơn trả 140.000.000 đồng, được Tòa án chấp nhận toàn bộ, nên theo quy định của pháp luật, bị đơn phải chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm. Do yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được chấp thuận nên nguyên đơn không phải chịu án phí, hoàn trả lại toàn bộ án phí mà nguyên đơn đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án tại Chi cục Thi hành án dân sự Quận 11.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; khoản 1 Điều 36; Điều 68; Điều 228; Điều 271 và Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;
- Căn cứ Điều 357, 463, 467, 468 và Điều 470 Bộ luật Dân sự năm 2015;

- Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

- Căn cứ Luật Thi hành án dân sự;

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu của Ông Phạm Quang U.

Buộc ông Lý Thế D có nghĩa vụ trả nợ cho ông Phạm Quang Uy số tiền 140.000.000 đồng (Một trăm bốn mươi triệu đồng), ngay khi bản án có hiệu lực pháp luật.

Trong trường hợp ông Lý Thế D chậm trả tiền thì ông D còn phải trả tiền lãi đối với số tiền còn phải thi hành theo mức lãi suất quy định tại Điều 357 và khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự 2015.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm:

Ông Lý Thế D phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là: 7.000.000 đồng (Bảy triệu đồng).

Hoàn trả lại cho ông Phạm Quang U số tiền tạm án phí đã nộp là 3.500.000 đồng (Ba triệu năm trăm đồng) theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AG/2021/0019631 ngày 06/12/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh.

3. Các quyền và nghĩa vụ thi hành án của các đương sự được thực hiện tại cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu yêu cầu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

4. Về quyền kháng cáo: Các đương sự có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND TP.HCM;
- VKSND Quận 11;
- Chi cục Thi hành án dân sự Quận 11;
- Các đương sự;
- Lưu VP, hồ sơ.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Ngọc Đoàn Tiên